

Đô Lương, ngày 06 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2021/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm 1985

Nơi ĐKNKTT: Xóm 6, xã H, huyện Đ, tỉnh N;

Bị Đơn: Anh Phạm Ngọc D - Sinh năm 1986

Nơi ĐKNKTT: Xóm 6, xã H, huyện Đ, tỉnh N;

Căn cứ vào điều 28; điều 147; 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Ngọc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Phạm Thanh T – sinh ngày 10/10/2012. Khi ly hôn hai bên thống nhất giao con chung cho chị Phạm Thanh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh D do chị Phạm Thanh T không yêu cầu.

Anh D có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Hai bên thống nhất tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thanh T thoả thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ

thẩm. Hoàn trả cho chị Phạm Thanh T 150.000 đồng đã nộp đủ dự phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo BL số 0005845 ngày 18/01/2021.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- UBND xã H (Số 26/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồ Hòa